

TP.HCM, ngày 19 tháng 6 năm 2025.

Số: 486 /PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 23 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN,
PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (theo danh sách đính kèm 23 hồ sơ) 1.1. Mã hồ sơ : -/- 1.2. Ngày nhận hồ sơ: 27 tháng 05 năm 2025
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT (theo danh sách đính kèm 23 hồ sơ) 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất (theo danh sách đính kèm 23 hồ sơ) 3.1.1. Thửa đất số: -/- ; Tờ bản đồ số: -/- ; 3.1.2. Địa chỉ tại: -/-. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (đoạn từ Nguyễn Xiển đến cuối đường); - Vị trí thửa đất: Vị trí 1. - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m. - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: -/- m ² - Hình thức sử dụng: -/-. - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: 23 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo danh sách đính kèm.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 23 hồ sơ) 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: nhà ở liền kề; cấp hạng nhà ở, công trình: /; 3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng : -/- m²; 3.2.4. Hình thức sở hữu: -/-; 3.2.5. Số tầng: -/-; 3.2.6. Nguồn gốc: -/-; 3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm; Kết cấu: tường gạch, sàn BTCT, cột BTCT, mái ngói; Năm hoàn thành: 2021.
IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP - 23 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo danh sách đính kèm; - Hợp đồng mua bán nhà ở; - Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở; - Biên bản bàn giao nhà ở; - Biên bản nghiệm thu; - Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất;

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở (để báo cáo);
- VP Sở (để đăng tin);
- Công ty CP Phát triển Thành phố Xanh (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.

BN 3688 - 3698 + 3700 - 3711/25 (23hs)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐANH SÁCH 23 CĂN NHÀ Ở THÁP TÀNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP. THỦ ĐỨC (Vinhomes Grand Park - Khu C)
Đính kèm Phiếu chuyển số/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 19.6.2025 của Văn phòng Đăng Ký Đất Đại Thành Phố

STT	Số biên nhận	Họ và tên khách hàng	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích đất (m2)	Hình thức sử dụng	Mã căn	Căn hộ theo cấp số nhà	Diện tích sử dụng (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Hình thức sở hữu	Loại căn hộ	Năm hoàn công	Số tầng
1	3688	Bà NGUYỄN THỊ HẬU Năm sinh: 1982; CCCD số: 024182004892 Địa chỉ thường trú: Số 10 đường số 17, khu dân cư Ven Sông, khu phố 13, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	312	109	126	Sử dụng riêng	D2a-47	Số 47 đường D2a, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiên, khu phố Phước Thiên, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu riêng	Tháp tầng	2021	05 Tầng + Tum
2	3689	Ông NGUYỄN NGỌC TÍNH Năm sinh: 1988; CCCD số: 075088004407 Địa chỉ thường trú: 33A/10, KP10, Phường Tân Hòa, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai Bà NGUYỄN KIỀU YẾN PHƯƠNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 079189007545 Địa chỉ thường trú: 25/71 Nguyễn Bình Khiêm, p. Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh	343	112	251.9	Sử dụng chung	M1-01	Số 1 đường M1, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiên, khu phố Phước Thiên, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	91.7	291.5	Sở hữu chung	Tháp tầng	2021	03 Tầng + Tum
3	3690	Ông NGUYỄN CÔNG MINH Năm sinh: 2000; CCCD số: 068200002475 Địa chỉ thường trú: kp Thiên Bình, Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	407	107	126	Sử dụng riêng	T2-19	Số 19 đường T2, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiên, khu phố Phước Thiên, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu riêng	Tháp tầng	2021	05 Tầng + Tum

4	3691	Ông NGUYỄN THANH PHONG Năm sinh: 1970; CCCD số: 064070000039 Bà NGUYỄN HÀ TIỀN Năm sinh: 1971; CCCD số: 048171000209 Địa chỉ thường trú: 49 Nguyễn Cơ Thạch, An Lợi Đông, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	460	107	84	Sử dụng chung	T4-24	Số 24 đường T4, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	48.6	243.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
5	3692	Ông NGUYỄN HỒNG KHÔI Năm sinh: 1985; CCCD số: 031085000811 Địa chỉ thường trú: Số 4 A11 An Đà, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	339	113	126	Sử dụng riêng	T6-09	Số 9 đường T6, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu riêng	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
6	3693	Ông NGUYỄN DŨNG Năm sinh: 1979; CCCD số: 030079007221 Địa chỉ thường trú: Tổ Dân Phố Nông Lâm, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội Bà ĐÀO NHẬT LINH Năm sinh: 1983; CCCD số: 024183001471 Địa chỉ thường trú: 2 ngách 299/15 Thuy Khuê, phường Bưởi, Tây Hồ, thành phố Hà Nội	337	113	126	Sử dụng chung	T6-13	Số 11A đường T6, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
7	3694	Ông LÊ QUANG VINH Năm sinh: 1967; CCCD số: 034067000047 Bà PHÙNG THỊ TOÀN Năm sinh: 1970; CCCD số: 040170000114 Địa chỉ thường trú: M12-12, Vinhomes Green Bay, Tổ Dân Phố Vinhomes Green Bay, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	450	107	126	Sử dụng chung	T6-29	Số 29 đường T6, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
8	3695	Ông NGUYỄN HỒNG KHÔI Năm sinh: 1985; CCCD số: 031085000811 Địa chỉ thường trú: Số 4 A11 An Đà, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	367	113	126	Sử dụng riêng	T8-11	Số 11 đường T8, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu riêng	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
9	3696	Ông LÊ THANH HIẾP Năm sinh: 1982; CCCD số: 080082000290 Bà NGUYỄN THỊ QUYÊN Năm sinh: 1986; CCCD số: 036186024416 Địa chỉ thường trú: 30 đường D15, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	404	113	126	Sử dụng chung	T10-13	Số 11A đường T10, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum

10	3697	Ông PHẠM NGỌC LỰC Năm sinh: 1964; CCCD số: 031064006074 Bà TRẦN THỊ THÁI Năm sinh: 1969; CCCD số: 031169006945 Địa chỉ thường trú: Số 113 Điện Biên Phủ, Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	400	113	126	Sử dụng chung	T10-21	Số 21 đường T10, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu chung	Tháp tầng	2021	05 Tầng + Tum
11	3698	Bà LẠI THỊ SỬU Năm sinh: 1949; CCCD số: 035149001204 Địa chỉ thường trú: 6A Ngõ Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	331	109	126	Sử dụng riêng	T12-27	Số 27 đường T12, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu riêng	Tháp tầng	2021	05 Tầng + Tum
12	3700	Bà VÕ THỊ LỆ Năm sinh: 1993; CCCD số: 051193019801 Địa chỉ thường trú: Số 04 Đường T16 (Dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện), KP.27, Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	335	112	226.6	Sử dụng riêng	T16-04	Số 4 đường T16, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	91.7	291.5	Sở hữu riêng	Tháp tầng	2021	03 Tầng + Tum
13	3701	Ông HOÀNG VĂN TÙNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 042082013429 Bà NGUYỄN THỊ THƯƠNG Năm sinh: 1992; CCCD số: 066192005465 Địa chỉ thường trú: 84/11/44, Tổ 8, Khu Bàu Cá, An Phước, Long Thành, tỉnh Đồng Nai	342	109	126	Sử dụng chung	T16-25	Số 25 đường T16, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu chung	Tháp tầng	2021	05 Tầng + Tum
14	3702	Ông BÙI CÔNG ĐẠT Năm sinh: 1984; CCCD số: 030084002488 Bà TRẦN THỊ HÀ Năm sinh: 1984; CCCD số: 030184027557 Địa chỉ thường trú: Tổ 10 Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội	340	109	126	Sử dụng chung	T16-29	Số 29 đường T16, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu chung	Tháp tầng	2021	5 tầng + tum
15	3703	Ông LÊ VĂN CƯỜNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 038087000209 Địa chỉ thường trú: Xóm 21, Thôn 4, Thạch Đà, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội Bà LÊ THỊ ÚT THƯƠNG Năm sinh: 1990; CCCD số: 001190004734 Địa chỉ thường trú: Thôn 4, Thạch Đà, huyện Mê Linh, Tp. Hà Nội	409	112	120	Sử dụng chung	T18-10	Số 10 đường T18, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	56.2	276	Sở hữu chung	Tháp tầng	2021	05 Tầng + Tum

7

16	3704	Ông NGUYỄN HOÀI GIANG Năm sinh: 1968; CCCD số: 001068029617 Bà NGÔ LÊ AN GIANG Năm sinh: 1974; CCCD số: 001174041354 Địa chỉ thường trú: 35/9 Nguyễn Văn Đậu, Tổ 22, Khu Phố 3, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	411	112	84	Sử dụng chung	T18-14	Số 14 đường T18, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	48.6	243.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
17	3705	Ông NGUYỄN HOÀI GIANG Năm sinh: 1968; CCCD số: 001068029617 Bà NGÔ LÊ AN GIANG Năm sinh: 1974; CCCD số: 001174041354 Địa chỉ thường trú: 35/9 Nguyễn Văn Đậu, Tổ 22, Khu Phố 3, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	412	112	84	Sử dụng chung	T18-16	Số 16 đường T18, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	48.6	243.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
18	3706	Ông NGUYỄN QUANG TÂN Năm sinh: 1989; CCCD số: 077089003880 Bà NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM Năm sinh: 1993; CCCD số: 083193006603 Địa chỉ thường trú: 40 đường T18 (dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện), khu phố 27, phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	377	109	84	Sử dụng chung	T18-40	Số 40 đường T18, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	48.6	243.6	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
19	3707	Ông NGUYỄN HỒNG KHÔI Năm sinh: 1985; CCCD số: 031085008811 Địa chỉ thường trú: Số 4 A11 An Đà, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	332	112	126	Sử dụng riêng	V3-31	Số 31 đường V3, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	90.6	453.6	Sở hữu riêng	Thấp tầng	2021	05 Tầng + Tum
20	3708 (Tổ chức)	CÔNG TY TNHH GIẤY ĐỒNG XUÂN Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp 3700584892 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 02/08/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 27/10/2024 Địa chỉ trụ sở: Số 09, ấp An Thành, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương	371	114	199.9	Sử dụng riêng	M2-23	Số 23 đường M2, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	97.3	288	Sở hữu riêng	Thấp tầng	2021	03 Tầng + Tum

21	3709	Ông NGUYỄN QUANG HUY Năm sinh: 1981; CCCD số: 036081015553 Bà MẠC THỊ LỆ THỦY Năm sinh: 1980; CCCD số: 064180008492 Địa chỉ thường trú: 50/5 Ba Vân, Phường 14, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	314	115	250	Sử dụng chung	M2-49	Số 49 đường M2, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	108.8	333.4	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	03 Tầng + Tum
22	3710	Ông TRẦN ANH BÌNH Năm sinh: 1977; CCCD số: 038077000124 Địa chỉ thường trú: 29 Lê Thánh Tông, Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	332	114	252	Sử dụng riêng	V3-245	Số 245 đường V3, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	103.8	353.8	Sở hữu riêng	Thấp tầng	2021	03 Tầng + Tum
23	3711	Ông NGUYỄN ANH TUẤN Năm sinh: 1971; CCCD số: 042071000344 Bà LÊ THỊ LONG BÌNH Năm sinh: 1978; CCCD số: 042178000246 Địa chỉ thường trú: TDP Nhật Tảo 4, Đồng Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	848	114	320.5	Sử dụng chung	V3-90	Số 90 đường V3, (Khu C) Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	116.6	383.7	Sở hữu chung	Thấp tầng	2021	03 Tầng + Tum

